CÔNG TY CP BÁNH KẸO HẢI CHÂU

PHÒNG TÀI CHÍNH- KẾ TOÁN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

HỢP NHẤT

9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(TỪ 01/01/2026 ĐẾN 30/09/2026)

NƠI LƯU: KẾ TOÁN TỔNG HỢP

CÔNG TY CP BÁNH KẸO HẢI CHÂU
Địa chỉ: Số 15 Mạc Thị Bưởi-P. Vĩnh Tuy- TP Hà nội
Điện thoại: 024.38624826

Mẫu số B 02-DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 43/2026/TT-BTC)
Của Bộ Tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 30/09/2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

9 tháng Năm 2026

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	9 tháng Năm 2026	9 tháng Năm 2025
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	01		**565.476.450.561**	**570.954.024.311**
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		297.521.732	646.610.347
3	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV**	10		**565.214.861.341**	**570.307.413.964**
4	Giá vốn hàng bán	11		456.131.628.011	468.869.681.460
5	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV**	20		**109.047.300.818**	**101.437.732.504**
6	Doanh thu hoạt động tài chính	22		21.826.874	498.786.631
7	Chi phí tài chính	23		12.352.491.055	12.281.952.679
	- Trong đó : Chi phí lãi vay	24		11.730.729.767	*11.727.532.394*
8	Chi phí bán hàng	25		45.892.595.079	42.252.714.398
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		31.564.271.938	29.057.620.890
10	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty LD liên kết	27			
11	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD**	**30**		**19.259.769.620**	**18.344.231.168**
12	Thu nhập khác	31		1.600.000	258.010.575
13	Chi phí khác	32		7.673.551	1.092.991.644
14	Lợi nhuận khác	40		-6.073.551	-834.981.069
15	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**50**		**19.253.696.069**	**17.509.250.099**
16	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	51		3.891.326.195	3.846.074.313
17	Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	52			0
18	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**	**60**		**15.362.369.874**	**13.663.175.786**
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70			
22	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71			

Hà nội, ngày 31 tháng 10 năm 2026

Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Người đại diện theo pháp luật**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	(Ký, ghi rõ họ và tên)	(Ký, họ tên, đóng dấu)
Nguyễn Thùy Linh	Khúc Thị Minh Phương	Nguyễn Văn Hội

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU

CÔNG TY CP BÁNH KẸO HẢI CHÂU

Địa chỉ: Số 15 Mạc Thị Bưởi- P. Vĩnh Tuy- TP Hà nội

Điện thoại: 024.38624826

Mẫu số B 01-DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 43/2026/TT-BTC)

Của Bộ Tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 30/09/2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 09 năm 2026

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**370.857.404.717**	**326.120.790.537**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**		**22.552.091.994**	**20.547.714.454**
1. Tiền	111		22.552.091.994	20.547.714.454
2. Các khoản tương đương tiền	112		0	0
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		0	0
1. Chứng khoán kinh doanh	121		0	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**257.885.585.929**	**206.205.005.180**
1. Phải thu ngắn hạn khách hàng	131		143.144.926.168	120.928.540.595
2. Trả trước người bán ngắn hạn	132		117.430.665.366	87.822.936.916
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		0	0
6. Phải thu ngắn hạn khác	135		1.353.112.165	1.496.645.439
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	136		-4.043.117.770	-4.043.117.770
IV. Hàng tồn kho	**140**		**78.606.559.068**	**86.385.234.073**
1. Hàng tồn kho	141		78.606.559.068	86.385.234.073
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	142		0	0
VI. Tài sản ngắn hạn khác	**160**		**11.813.167.726**	**12.982.836.830**
1. Chi phí chờ phân bổ ngắn hạn	161		0	0
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	162		11.747.593.726	12.589.392.830
3. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	163		65.574.000	393.444.000
5. Tài sản ngắn hạn khác	165		0	0
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**263.211.173.779**	**263.177.755.262**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**0**	**0**
Vốn kinh doanh của các đơn vị trực thuộc			0	0
6. Phải thu dài hạn khác	215		0	0
II Tài sản cố định	**220**		**244.107.855.891**	**247.325.500.623**
1. Tài sản cố định hữu hình	221		234.485.628.663	236.867.089.683
- Nguyên giá	222		586.123.786.620	569.325.260.854
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		-351.638.157.957	-332.458.171.171
2.Tài sản cố định thuê tài chính	224		9.593.274.852	10.421.315.706
- Nguyên giá	225		19.362.838.916	19.362.838.916
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-9.769.564.064	-8.941.523.210
3. Tài sản cố định vô hình	227		28.952.376	37.095.234
- Nguyên giá	228		317.650.000	317.650.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-288.697.624	-280.554.766
V.Tài sản dở dang dài hạn	**250**		**15.371.695.898**	**14.805.384.787**
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	252		15.371.695.898	14.805.384.787
VI. Đầu tư tài chính dài hạn	**260**		0	0
1. Đầu tư vào công ty con	261		0	0
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	263		0	0
VI. Tài sản dài hạn khác	**270**		**3.731.621.990**	**1.046.869.852**
1. Chi phí chờ phân bổ dài hạn	271		3.731.621.990	1.046.869.852
4. Tài sản dài hạn khác	274		0	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (280=100+200)	**280**		**634.068.578.496**	**589.298.545.799**

CÔNG TY CP BÁNH KẸO HẢI CHÂU
Địa chỉ: Số 15 Mạc Thị Bưởi- P. Vĩnh Tuy- TP Hà nội
Điện thoại: 024.38624826

Mẫu số B 01-DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 43/2026/TT-BTC)
Của Bộ Tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 30/09/2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(tiếp theo)

Đơn vị tính: VNĐ

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**401.225.515.954**	**355.225.755.298**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**303.979.054.051**	**276.316.682.265**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		104.341.647.023	130.336.506.835
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		16.143.759.026	2.085.136.516
3. Phải trả cổ tức, lợi nhuận	313		945.562.089	635.403.273
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	314		7.890.645.674	5.256.029.522
4. PhảI trả người lao động	315		33.943.328.972	26.749.826.983
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	316		35.105.070.315	31.923.048.718
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn			0	0
9. Phải trả ngắn hạn khác	320		9.443.799.322	8.581.599.282
10.Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	321		90.543.639.344	66.975.685.883
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	322		0	0
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	323		5.621.602.286	3.773.445.253
II. Nợ dài hạn	**330**		**97.246.461.903**	**78.909.073.033**
1. Phải trả người bán dài hạn	331		0	0
5. Phải trả nội bộ dài hạn	332		0	0
3. Phải trả dài hạn khác	338		0	0
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	339		97.246.461.903	78.909.073.033
12. Dự phòng phải trả dài hạn	343		0	0
13.Quỹ phát triển KH và công nghệ	344		0	0
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**232.843.062.542**	**234.072.790.501**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**		**232.843.062.542**	**234.072.790.501**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		122.295.340.000	122.295.340.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		122.295.340.000	122.295.340.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		0	0
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		25.863.334.000	25.863.334.000
4. Vốn khác chủ sở hữu	414		3.448.146.918	3.448.146.918
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		0	0
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		65.873.871.750	63.299.399.251
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		0	0
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		15.362.369.874	19.166.570.332
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	420a		0	0
- LNST chưa phân phối kỳ năm nay	420b		15.362.369.874	19.166.570.332
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		0	0
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		**0**	**0**
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		**634.068.578.496**	**589.298.545.799**

Hà nội, ngày 31 tháng 10 năm 2026

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Người đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ và tên)	(Ký, ghi rõ họ và tên)	(Ký, họ tên, đóng dấu)
Nguyễn Thùy Linh	Khúc Thị Minh Phương	Nguyễn Văn Hội

Công ty CP Bánh kẹo Hải châu
Địa chỉ: Số 15 Mạc Thị Bưởi, P. Vĩnh Tuy- TP Hà nội
Điện thoại: 024.38624826

Mẫu số B 03-DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 43/2026/TT-BTC)
Của Bộ Tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 30/09/2026

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

9 tháng Năm 2026

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	9 tháng Năm 2026	9 tháng Năm 2025
I	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh**				
1	Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		604.342.205.415	582.426.206.961
2	Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		-563.133.724.990	-463.194.757.737
3	Tiền chi trả cho người lao động	03		-45.829.552.948	-45.183.029.793
4	Tiền chi trả tiền lãi vay	04		-11.730.729.767	-17.881.371.289
5	Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		-3.782.969.793	-4.304.171.818
6	Tiền thu khác từ các hoạt động kinh doanh	06		287.093.553	10.633.707.652
7	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		-17.270.869.353	-17.662.288.680
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động SXKD	20		**-37.118.547.883**	**44.834.295.296**
II	**Lưu chuyển tiền hoạt động đầu tư**				
1	Tiền chi để mua sắm xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		-17.169.525.766	-1.768.846.997
2	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		0	0
3	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		0	0
4	Tiền thu hồi cho vay bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		0	0
5	Chi tiền góp vốn vào các đơn vị khác	25		0	0
6	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn cho các đơn vị khác	26		0	0
7	Tiền thu lãI cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		21.826.874	434.378.312
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		**-17.147.698.892**	**-1.334.468.685**
III	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính**				
1	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		0	0
2	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu	32		0	0
3	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		211.575.347.723	196.628.675.905
4	Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-169.670.005.392	-243.061.249.902
5	Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35			
6	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		14.365.281.984	-12.002.897.922
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**		**56.270.624.315**	**-58.435.471.919**
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ(20+30+40)	**50**		**2.004.377.540**	**-14.935.645.308**
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	**60**		20.547.714.454	42.988.944.434
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá qui đổi ngoại tệ	**61**			
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	**70**		**22.552.091.994**	**28.053.299.126**

Hà nội, ngày 31 tháng 10 năm 2026

Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Người đại diện theo pháp luật**
(Ký, ghi họ tên)	*(Ký, ghi họ tên)*	*(Ký, họ tên, đóng dấu)*
Nguyễn Thùy Linh	Khúc Thị Minh Phương	Nguyễn Văn Hội

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU